

Số: 538 /TB-TTYT

Tân Hiệp, ngày 08 tháng 12 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Về việc yêu cầu báo giá Hệ thống nội soi tiêu hóa**

**Kính gửi:** Quý Công ty/ Đơn vị .

Trung tâm Y tế Tân Hiệp có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Hệ thống nội soi tiêu hóa với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Tân Hiệp - địa chỉ: Khu phố B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Kiều Quốc Phong - khoa Dược-VT,TBYT, số điện thoại: 097770.6661, địa chỉ email: [kieuquocphong68@gmail.com](mailto:kieuquocphong68@gmail.com).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá bằng một trong các hình thức sau:

- Bảng giấy gửi về địa chỉ: Khoa Dược - Trung tâm Y tế Tân Hiệp - địa chỉ: Khu phố B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang.

- Bảng Scan gửi qua email: [kieuquocphong68@gmail.com](mailto:kieuquocphong68@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 09 tháng 12 năm 2025 đến trước 23giờ 59 phút ngày 19 tháng 12 năm 2025.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2025.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hóa: 04 mặt hàng (theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm, cung cấp: Khoa Dược - Trung tâm Y tế Tân Hiệp - địa chỉ: Khu phố B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau 15 ngày, ký hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.

- Phương thức thanh toán: thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, thời gian thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày đơn vị nhận được đầy đủ hàng hóa và các chứng từ theo quy định (hóa đơn, biên bản nghiệm thu, 08a....)/.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT, KD.



**GIÁM ĐỐC** 

*Bùi Công Minh*



**DANH MỤC**  
**Về việc yêu cầu bảo giá Hệ thống nội soi tiêu hóa (Dạ dày, Đại tràng)**  
(Kèm theo Thông báo số 538/TB-TTCT ngày 08/12/2025 của Trung tâm Y tế Tân Hiệp)

| STT | Tên thiết bị                                         | Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | <b>HỆ THỐNG NỘI SOI TIÊU HÓA (DẠ DÀY, ĐẠI TRÀNG)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hệ thống    | 01       |
| 1.1 |                                                      | <b>Yêu cầu chung</b><br>Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng<br>Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau<br>Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485, CE<br>Có ủy quyền của nhà sản xuất và đại lý phân phối của nhà sản xuất<br>Nguồn điện hoạt động: 100240VAC ±10 ; 50/60Hz<br>Môi trường hoạt động của thiết bị:<br>+ Nhiệt độ tối đa: 40°C<br>+ Độ ẩm tối đa: 70% |             |          |
| 1.2 |                                                      | <b>Yêu cầu cấu hình thiết bị</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |          |
|     |                                                      | Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng đa LED có tính năng chẩn đoán sớm ung thư: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |             |          |
|     |                                                      | Ống nội soi dạ dày với tính năng chẩn đoán sớm ung thư: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |             |          |
|     |                                                      | Ống nội soi đại tràng với tính năng chẩn đoán sớm ung thư: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |          |
|     |                                                      | Bộ kiểm tra rò rỉ: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |             |          |
|     |                                                      | Màn hình màu nội soi: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |             |          |
|     |                                                      | Máy hút dịch: 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |          |
|     |                                                      | Xe đẩy máy sơn tĩnh điện (Việt Nam sản xuất): 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |          |
|     |                                                      | Hệ thống máy tính + Máy in phun màu trả kết quả (Mua tại Việt Nam): 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |             |          |
|     |                                                      | Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng Việt + Tiếng Anh): 01 Bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |          |
| 1.3 |                                                      | <b>Chỉ tiêu kỹ thuật</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |          |
|     |                                                      | <b>1. Bộ xử lý hình ảnh trung tâm tích hợp nguồn sáng đa LED</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |          |
|     |                                                      | Cung cấp kèm theo:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |             |          |
|     |                                                      | - Dây nguồn: 01 Cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |          |

|  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | - Bàn phím: 01 Cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|  |  | - Miếng cố định chân máy: 04 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |  |
|  |  | - Cáp giao tiếp: 01 Cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |  |
|  |  | - Bình nước: 01 Cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |  |
|  |  | <b>Thông số kỹ thuật thiết bị</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |  |
|  |  | <i>Bộ xử lý tích hợp nguồn sáng đa LED (3 LED)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|  |  | + Các chế độ tăng cường hình ảnh với ánh sáng đặc biệt hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm:                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |  |
|  |  | + Hình ảnh ánh sáng xanh (BLI) tăng cường độ sự tương phản cao giữa mạch máu và niêm mạc xung quanh, hỗ trợ phân tích và chẩn đoán ung thư sớm.                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|  |  | + Hình ảnh ánh sáng xanh kết hợp tăng cường ánh sáng trắng BLIBrt, giúp quan sát cấu trúc bề mặt sáng hơn, đặc biệt là khu vực lòng rộng như dạ dày.                                                                                                                                                                                                                                |  |  |
|  |  | + Hình ảnh màu liên kết (LCI) tăng cường độ tương phản màu sắc giúp dễ dàng quan sát vùng tổn thương và vùng bình thường, lấy sinh thiết đúng chỗ nghi ngờ, giảm tỉ lệ bỏ sót tổn thương.                                                                                                                                                                                           |  |  |
|  |  | + Có thể chuyển các chế độ ánh sáng trắng WLI, chế độ BLI, BLIbright, chế độ LCI bằng cách bấm nút trên ống soi, trên nguồn sáng, và bàn đạp chân.                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|  |  | + Chức năng chẩn đoán FICE (Phổ màu đa băng tần) hỗ trợ chẩn đoán ung thư sớm: FICE xây dựng hình ảnh phổ từ bước sóng đặc trưng riêng và hiển thị hình ảnh thời gian thực. Nó có thể làm tăng cường chi tiết cấu trúc sắc nét hơn. FICE sử dụng công nghệ phân biệt màu sắc độ phân giải cao, cùng công nghệ phân tích hình ảnh, trợ giúp chẩn đoán và thăm khám hình ảnh nội soi. |  |  |
|  |  | + Có thể cài đặt trước đến 10 mẫu FICE cho phép ứng dụng cho các vùng nội soi khác nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|  |  | + Có thể tùy chỉnh bước sóng cho các màu R, G, B trong dải từ 400nm đến 695nm với mỗi bước chỉnh 5nm với chức năng FICE.                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|  |  | + Điều chỉnh màu sắc: có thể điều chỉnh độ sáng, màu đỏ, xanh lá, xanh lam, RHue, Chroma, 9 bước mỗi loại.                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|  |  | + Chế độ tăng cường cấu trúc: 4 chế độ OFF/Low/Mid/Hi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |
|  |  | + Có chế độ dừng hình để quan sát tổn thương: Freeze Mode                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |  |
|  |  | + Có thể hiển thị các thông số của ống soi trên màn hình: Loại ống soi và số seri, đường kính thân ống soi, đường kính đầu ống soi, đường kính kênh công cụ, hướng ra dụng cụ, hướng ra kênh tưới rửa (nếu ống soi có trang bị).                                                                                                                                                    |  |  |
|  |  | + Hiển thị thông tin bệnh nhân: tên bệnh nhân, mã bệnh nhân, ngày sinh, giới tính, tên bác sỹ, tên thủ thuật.                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |  |
|  |  | <i>Bộ nhớ:</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |

|  |                                                                                                                                                                                                                                       |  |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | + Dữ liệu bệnh nhân 45 người                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|  | + Thủ thuật: 20 kiểu                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|  | + Tên bác sĩ: 20 người                                                                                                                                                                                                                |  |  |
|  | + Mẫu thiết lập cho bác sĩ: 5 mẫu                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|  | Có thể lưu hình ảnh FTP thông qua hệ thống mạng                                                                                                                                                                                       |  |  |
|  | Tự động chuyển ảnh qua máy tính khi chụp hình                                                                                                                                                                                         |  |  |
|  | Có thể lưu hình ảnh bằng thẻ nhớ ngoài                                                                                                                                                                                                |  |  |
|  | Chế độ Iris: AUTO/PEAK/AVE                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|  | Phóng đại ảnh: Phóng đại điện tử từ 1x đến 2x hoặc từ 1x đến 1.75x (bước phóng đại 0.05x)                                                                                                                                             |  |  |
|  | Phóng đại quang học (áp dụng cho ống soi có tính năng zoom quang học): chế độ zoom nhiều bước, có thể lựa chọn zoom 2 bước, 3 bước, 5 bước hoặc zoom liên tục, độ phóng đại tối đa lên đến 145 lần khi kết hợp với ống soi phóng đại. |  |  |
|  | Phương pháp lấy ảnh: đồng thời                                                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | Bộ đếm hình chụp: hiển thị tăng dần                                                                                                                                                                                                   |  |  |
|  | Tương thích với các thế hệ ống soi: 700, 600, 500                                                                                                                                                                                     |  |  |
|  | Tương thích với các bộ xử lý nội soi siêu âm: SU1, SP900                                                                                                                                                                              |  |  |
|  | Tương thích với trí thông minh nhân tạo CADEYE                                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | Nguồn sáng bao gồm 3 bóng đèn LED có thể phát ra ánh sáng trắng và ánh sáng bước sóng ngắn.                                                                                                                                           |  |  |
|  | Độ chiếu sáng tối đa: 750lm                                                                                                                                                                                                           |  |  |
|  | Điều chỉnh ánh sáng tự động                                                                                                                                                                                                           |  |  |
|  | Phương pháp làm mát: Cường bức bằng quạt gió                                                                                                                                                                                          |  |  |
|  | Bơm cấp khí có 4 chế độ: HI/MID/LOW/OFF                                                                                                                                                                                               |  |  |
|  | Áp lực cấp khí tối đa: 65 kpa                                                                                                                                                                                                         |  |  |
|  | Áp lực cấp nước tối đa: 65 kpa                                                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | <b>2. Ống soi dạ dày video với tính năng chẩn đoán sớm ung thư</b>                                                                                                                                                                    |  |  |
|  | <i>Phụ kiện tiêu chuẩn:</i>                                                                                                                                                                                                           |  |  |
|  | 1. Vali đựng ống soi: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                         |  |  |
|  | 2. Chổi rửa dài: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                              |  |  |
|  | 3. Chổi rửa ngắn: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                             |  |  |
|  | 4. Ngáng miệng: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                               |  |  |
|  | 5. Van sinh thiết: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|  | 6. Đầu nối súc rửa ống soi: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                   |  |  |
|  | 7. Đầu nối rửa bình khí nước: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                 |  |  |

|  |  |                                                                                                                                                                                               |  |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | 8. Van hút: 01 Cái.                                                                                                                                                                           |  |  |
|  |  | 9. Van khí/nước: 01 Cái.                                                                                                                                                                      |  |  |
|  |  | 10. Van tăng cường: 01 Cái.                                                                                                                                                                   |  |  |
|  |  | 11. Bộ đẩy ổ van: 01 Cái.                                                                                                                                                                     |  |  |
|  |  | 12. Hộp van sinh thiết: 01 Hộp                                                                                                                                                                |  |  |
|  |  | <i>Đặc điểm kỹ thuật</i>                                                                                                                                                                      |  |  |
|  |  | Ống soi có thể quan sát gần tới 2 mm ở chế độ tiêu cự thường, cho hình ảnh rõ ràng, sắc nét, giảm thiểu việc điều chỉnh tiêu cự thường xuyên.                                                 |  |  |
|  |  | Sử dụng cảm biến Megapixel CMOS tạo ra hình ảnh có độ phân giải rất cao. Hơn nữa, thông qua độ phân giải cao và độ nhiễu đã được cải thiện, hình ảnh FICE sắc nét và rõ ràng hơn bao giờ hết. |  |  |
|  |  | Tính năng kết nối “1 chạm” với nguồn sáng                                                                                                                                                     |  |  |
|  |  | Công nghệ kết nối không dây chống thấm nước, không cần nắp chống nước.                                                                                                                        |  |  |
|  |  | Chế độ hình ảnh ánh sáng xanh tím (BLI Blue Light Image) cho ra hình ảnh có sự tương phản cao giữa mạch máu và niêm mạc xung quanh, giúp quan sát rõ cấu trúc vi mạch máu.                    |  |  |
|  |  | Chế độ hình ảnh liên kết màu LCI (Linked Color Image) giúp tăng sự tương phản giữa vùng tổn thương và vùng bình thường, giúp dò tìm tổn thương nhanh hơn.                                     |  |  |
|  |  | 04 góc uốn cong thuận tiện khi thao tác mà không cần xoay dây soi.                                                                                                                            |  |  |
|  |  | Trang bị tính năng bơm nước trên dây soi giúp cho việc quan sát và điều trị dễ dàng hơn, đặc biệt cho các trường hợp xử lý cầm máu.                                                           |  |  |
|  |  | Dây soi có 6 kênh: 2 kênh dẫn sáng, 1 kênh khí/nước, 1 kênh sinh thiết, 1 kênh thấu kính, 1 kênh nước phụ.                                                                                    |  |  |
|  |  | Dây soi có 4 phím bấm có thể thực hiện các thao tác, có thể gán chức năng bất kì vào để tiện sử dụng:                                                                                         |  |  |
|  |  | + Nút dừng hình, cho phép dừng để quan sát và ghi hình vào bộ nhớ                                                                                                                             |  |  |
|  |  | + Nút chuyển chế độ ánh sáng đặc biệt                                                                                                                                                         |  |  |
|  |  | + Nút tắt mở các tính năng như tăng cường cấu trúc hình ảnh, tốc độ màn trập, tăng cường màu sắc, tắt mở chế độ Trí thông minh nhân tạo (tùy chọn)...                                         |  |  |
|  |  | + Chụp hình mà không cần dừng hình                                                                                                                                                            |  |  |
|  |  | <b>Thông số kỹ thuật</b>                                                                                                                                                                      |  |  |
|  |  | - Hướng quan sát nhìn thẳng: 0 độ                                                                                                                                                             |  |  |
|  |  | - Trường nhìn: 140 độ                                                                                                                                                                         |  |  |
|  |  | - Phạm vi quan sát: 2.0 – 100mm.                                                                                                                                                              |  |  |

|  |                                                                                                                                                                                                 |  |  |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | - Đường kính đầu dây soi: 9.2 mm.                                                                                                                                                               |  |  |
|  | - Đường kính thân dây soi: 9.3 mm.                                                                                                                                                              |  |  |
|  | - Khả năng uốn cong:                                                                                                                                                                            |  |  |
|  | + Lên 210 độ / xuống 90 độ                                                                                                                                                                      |  |  |
|  | + Phải 100 độ / trái 100 độ                                                                                                                                                                     |  |  |
|  | - Chiều dài làm việc: 1,100mm.                                                                                                                                                                  |  |  |
|  | - Chiều dài toàn bộ: 1,400mm.                                                                                                                                                                   |  |  |
|  | - Đường kính kênh sinh thiết: 2.8mm.                                                                                                                                                            |  |  |
|  | <b>3. Ống soi đại tràng video có tính năng chẩn đoán sớm ung thư</b>                                                                                                                            |  |  |
|  | <i>Phụ kiện tiêu chuẩn:</i>                                                                                                                                                                     |  |  |
|  | 1. Vali đựng ống soi: 01 Cái.                                                                                                                                                                   |  |  |
|  | 2. Chổi rửa dài: 01 Cái.                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | 3. Chổi rửa ngắn: 01 Cái.                                                                                                                                                                       |  |  |
|  | 4. Ngáng miệng: 01 Cái.                                                                                                                                                                         |  |  |
|  | 5. Van sinh thiết: 01 Cái.                                                                                                                                                                      |  |  |
|  | 6. Đầu nối súc rửa ống soi: 01 Cái.                                                                                                                                                             |  |  |
|  | 7. Đầu nối rửa bình khí nước: 01 Cái.                                                                                                                                                           |  |  |
|  | 8. Van hút: 01 Cái.                                                                                                                                                                             |  |  |
|  | 9. Van khí/nước: 01 Cái.                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | 10. Van tăng cường: 01 Cái.                                                                                                                                                                     |  |  |
|  | 11. Bộ đẩy ổ van: 01 Cái.                                                                                                                                                                       |  |  |
|  | 12. Hộp van sinh thiết: 01 Hộp                                                                                                                                                                  |  |  |
|  | <i>Đặc điểm kỹ thuật</i>                                                                                                                                                                        |  |  |
|  | - Sử dụng cảm biến Megapixel CMOS tạo ra hình ảnh có độ phân giải rất cao. Hơn nữa, thông qua độ phân giải cao và độ nhiễu đã được cải thiện, hình ảnh FICE sắc nét và rõ ràng hơn bao giờ hết. |  |  |
|  | - Tính năng kết nối “1 chạm” với nguồn sáng                                                                                                                                                     |  |  |
|  | - Công nghệ kết nối không dây chống thấm nước                                                                                                                                                   |  |  |
|  | - Chế độ hình ảnh ánh sáng xanh tím (BLI/Blue Light Image) cho ra hình ảnh có sự tương phản cao giữa mạch máu và niêm mạc xung quanh, giúp quan sát rõ cấu trúc vi mạch máu.                    |  |  |
|  | - Chế độ hình ảnh liên kết màu LCI (Linked Color Image) giúp tăng sự tương phản giữa vùng tổn thương và vùng bình thường, giúp dò tìm tổn thương nhanh hơn.                                     |  |  |
|  | - Tính năng điều khiển độ cứng 4 cấp độ bằng núm xoay đối với chiều dài làm việc.                                                                                                               |  |  |

|  |  |                                                                                                                                                       |  |  |
|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | - Khả năng đàn hồi lấy lại hình dạng thẳng của phần uốn cong sau khi qua góc cong.                                                                    |  |  |
|  |  | - Thiết kế truyền lực giúp truyền lực đẩy, kéo, xoay của bác sĩ đến đầu dây                                                                           |  |  |
|  |  | - 04 góc uốn cong thuận tiện khi thao tác mà không cần xoay dây soi.                                                                                  |  |  |
|  |  | - Trang bị tính năng bơm nước trên dây soi giúp cho việc quan sát và điều trị dễ dàng hơn, đặc biệt cho các trường hợp xử lý cầm máu.                 |  |  |
|  |  | - Dây soi có 6 kênh: 2 kênh dẫn sáng, 1 kênh khí/nước, 1 kênh sinh thiết, 1 kênh thấu kính, 1 kênh nước phụ.                                          |  |  |
|  |  | - Dây soi có 4 phím bấm có thể thực hiện các thao tác, có thể gán chức năng bất kì vào để tiện sử dụng:                                               |  |  |
|  |  | + Nút dừng hình, cho phép dừng để quan sát và ghi hình vào bộ nhớ                                                                                     |  |  |
|  |  | + Nút chuyển chế độ ánh sáng đặc biệt                                                                                                                 |  |  |
|  |  | + Nút tắt mở các tính năng như tăng cường cấu trúc hình ảnh, tốc độ màn trập, tăng cường màu sắc, tắt mở chế độ Trí thông minh nhân tạo (tùy chọn)... |  |  |
|  |  | + Nút chụp hình mà không cần dừng hình, hoặc các gán tính năng khác tùy chọn                                                                          |  |  |
|  |  | <b>Thông số kỹ thuật</b>                                                                                                                              |  |  |
|  |  | - Hướng quan sát nhìn thẳng: 0 độ                                                                                                                     |  |  |
|  |  | - Trường nhìn: 170 độ                                                                                                                                 |  |  |
|  |  | - Phạm vi quan sát: 2.0 – 100mm                                                                                                                       |  |  |
|  |  | - Đường kính đầu dây soi: 12.0 mm                                                                                                                     |  |  |
|  |  | - Đường kính thân dây soi: 12.0 mm                                                                                                                    |  |  |
|  |  | - Khả năng uốn cong:                                                                                                                                  |  |  |
|  |  | + Lên 180 độ / xuống 180 độ                                                                                                                           |  |  |
|  |  | + Phải 160 độ / trái 160 độ                                                                                                                           |  |  |
|  |  | - Chiều dài làm việc: 1,520mm                                                                                                                         |  |  |
|  |  | - Chiều dài tổng: 1,840mm                                                                                                                             |  |  |
|  |  | - Đường kính kênh sinh thiết 3.8mm                                                                                                                    |  |  |
|  |  | - Kênh bơm nước riêng: Có 1 kênh                                                                                                                      |  |  |
|  |  | <b>4. Bình nước</b>                                                                                                                                   |  |  |
|  |  | <b>5. Bộ kiểm tra rò rỉ</b>                                                                                                                           |  |  |
|  |  | <b>6. Màn hình màu nội soi chuyên dụng</b>                                                                                                            |  |  |
|  |  | Màn hình: 27” 16:9 IPS FHD (1920x1080)                                                                                                                |  |  |
|  |  | Bề mặt kính: Kính bảo vệ, chống loá, chống vân                                                                                                        |  |  |
|  |  | Gam màu: sRGB 115% (vùng màu), sRGB trên 99% (độ phủ)                                                                                                 |  |  |

|  |                                                                                                                       |  |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | Độ sáng: 1000 cd/m2                                                                                                   |  |  |
|  | Tương phản: 1000:1                                                                                                    |  |  |
|  | Cảm biến: Ổn định ánh sáng                                                                                            |  |  |
|  | Đường tín hiệu vào: HDMI (2.0) x 1, Composite x1, DVII x 1, 3GSDI x 1                                                 |  |  |
|  | Chống bụi/nước: IP35/IP32 (Trước/sau)                                                                                 |  |  |
|  | Tính năng: DICOM PART14                                                                                               |  |  |
|  | Trọng lượng: 7.7kg                                                                                                    |  |  |
|  | <b>7. Máy hút dịch</b>                                                                                                |  |  |
|  | Động cơ: Bơm Piston không dầu                                                                                         |  |  |
|  | Số lượng bình: 02                                                                                                     |  |  |
|  | Thể tích bình: 2 lít/bình                                                                                             |  |  |
|  | Áp lực hút: 90 kPa (675mmHg)                                                                                          |  |  |
|  | Lưu lượng hút: 60 lít/phút                                                                                            |  |  |
|  | Độ ồn: 57,1 DbA                                                                                                       |  |  |
|  | <b>8. Xe đẩy sơn tĩnh điện sản xuất tại Việt Nam</b>                                                                  |  |  |
|  | Chất liệu: Sơn tĩnh điện sản xuất tại Việt Nam                                                                        |  |  |
|  | Bao gồm giá treo và giữ ống, tay treo màn hình, khay để bàn phím, ổ cắm điện và phanh hãm bánh xe.                    |  |  |
|  | <b>9. Hệ thống máy tính + Máy in phun màu trả kết quả (Mua tại Việt Nam)</b>                                          |  |  |
|  | Máy vi tính: cấu hình tối thiểu CPU Intel i5 ; Ram $\geq 8\text{GB}$ ; Ổ cứng $\geq 200\text{ GB}$ ; Keyboard & Mouse |  |  |
|  | Màn hình LCD $\geq 19\text{ inch}$                                                                                    |  |  |
|  | Máy in phun màu : Khổ giấy: A4, kết nối: USB                                                                          |  |  |
|  | <b>10. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt : 01 bộ</b>                                                           |  |  |
|  | <b>Các yêu cầu khác:</b>                                                                                              |  |  |
|  | - Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng; Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.  |  |  |
|  | - Cam kết cử cán bộ đến đơn vị sử dụng kiểm tra trong vòng $\leq 48$ giờ khi được thông báo của chủ đầu tư.           |  |  |
|  | - Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành: $\geq 06$ tháng.                                                           |  |  |
|  | - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần trong thời gian bảo hành.                                |  |  |
|  | - Có chương trình hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị.                  |  |  |

|            |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |     |    |
|------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|
|            |                                                 | - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.                                                                                                                                                                                                                                                             |     |    |
| <b>2</b>   | <b>MÁY CẮT ĐỐT DÙNG TRONG NỘI SOI CHẨN ĐOÁN</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Máy | 01 |
| <b>2.1</b> |                                                 | <b>Yêu cầu chung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |    |
|            |                                                 | Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng<br>Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau<br>Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485, CE<br>Có ủy quyền của nhà sản xuất và đại lý phân phối của nhà sản xuất<br>Nguồn điện hoạt động: 100240VAC ±10 ; 50/60Hz<br>Môi trường hoạt động của thiết bị:<br>+ Nhiệt độ tối đa: 40°C<br>+ Độ ẩm tối đa: 70% |     |    |
| <b>2.2</b> |                                                 | <b>Yêu cầu cấu hình thiết bị</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |     |    |
|            |                                                 | Máy chính: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |     |    |
|            |                                                 | Phần mềm EndoCUT: 01 Bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |     |    |
|            |                                                 | Dây nối dụng cụ nội soi: 02 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |     |    |
|            |                                                 | Dây nối điện cực trung tính: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |    |
|            |                                                 | Điện cực dán trung tính Nessy: 50 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |     |    |
|            |                                                 | Bàn đạp điều khiển cắt, đốt và nút chuyển đổi ReMode: 01 Cái.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |     |    |
| <b>2.3</b> |                                                 | <b>Chỉ tiêu kỹ thuật</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |     |    |
|            |                                                 | <i>1. Đặc tính chung:</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     |    |
|            |                                                 | Công suất cắt cực đại $\geq 300$ W (Công suất đỉnh tối đa 400 W).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |    |
|            |                                                 | Công suất đốt cực đại: $\geq 200$ W.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |    |
|            |                                                 | Có chế độ sử dụng đồng thời hai tay dao chỉ với một máy cắt đốt duy nhất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     |    |
|            |                                                 | Có thể lưu chương trình cài đặt gồm có như: công suất, chế độ, cài đặt bàn đạp...                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |    |
|            |                                                 | Socket trung tính có thể kết nối chuẩn tròn và chuẩn 2pin                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     |    |
|            |                                                 | Có hệ thống giám sát điện cực trung tính, cảnh báo các tình huống nguy hiểm, tránh gây bỏng cho bệnh nhân:                                                                                                                                                                                                                                                                        |     |    |
|            |                                                 | + Giám sát sự kết nối của máy và tấm điện cực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |
|            |                                                 | + Giám sát độ tiếp xúc của tấm điện cực và da.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |
|            |                                                 | + Giám sát hướng của hướng điện cực.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |    |
|            |                                                 | + Có chế độ giám sát điện cực trung tính dành cho trẻ sơ sinh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |
|            |                                                 | <i>2. Chế độ cắt:</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |     |    |

|     |                        |                                                                                                                               |     |    |
|-----|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|
|     |                        | Chế độ cắt đơn cực thuận: Dùng cắt các mô dẫn điện tốt, dùng để bóc tách, và cắt các mô đồng nhất.                            |     |    |
|     |                        | Chế độ cắt đơn cực trong môi trường nước: Thích hợp khi cắt các mô có cấu trúc mỡ hoặc cắt dưới môi trường nước               |     |    |
|     |                        | Chế độ cắt đơn cực hỗ trợ cầm máu: dùng cho mổ nội soi hoặc mổ hở yêu cầu cầm máu tốt.                                        |     |    |
|     |                        | Chế độ cắt nội soi tiêu hoá:                                                                                                  |     |    |
|     |                        | + Cắt polyp: Dùng để cắt polyp với điện cực vòng, chu trình cắt/đốt luân phiên                                                |     |    |
|     |                        | + Cắt cơ vòng: cắt cơ vòng trong nội soi túi mật với chu trình cắt/đốt luân phiên                                             |     |    |
|     |                        | Cắt lưỡng cực: có chế độ cắt lưỡng cực, sử dụng cho phẫu thuật nội soi, thần kinh sọ não và Tai Mũi Họng                      |     |    |
|     |                        | 3. Chế độ đốt cầm máu:                                                                                                        |     |    |
|     |                        | Đốt đơn cực cầm máu sâu: cầm máu nhẹ với độ lan nhiệt sâu, không có hiệu ứng than hóa, không dính mô vào điện cực.            |     |    |
|     |                        | Đốt phun đơn cực: đốt cầm máu bề mặt không tiếp xúc với độ xuyên sâu thấp. Phù hợp dùng để hủy mô hoặc dừng quá trình rỉ máu. |     |    |
|     |                        | Đốt cầm máu đôi: Sử dụng đồng thời hai tay dao chỉ với một máy cắt đốt duy nhất.                                              |     |    |
|     |                        | Chế độ cầm máu lưỡng cực: với điện thế thấp, không làm than hóa mô, có chức năng tự động kích hoạt và tự động dừng.           |     |    |
| 2.4 |                        | <b>Các yêu cầu khác</b>                                                                                                       |     |    |
|     |                        | - Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng; Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.          |     |    |
|     |                        | - Cam kết cử cán bộ đến đơn vị sử dụng kiểm tra trong vòng $\leq 48$ giờ khi được thông báo của chủ đầu tư.                   |     |    |
|     |                        | - Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành: $\geq 06$ tháng.                                                                   |     |    |
|     |                        | - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần trong thời gian bảo hành.                                        |     |    |
|     |                        | - Có chương trình hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị.                          |     |    |
|     |                        | - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.         |     |    |
| 3   | <b>TỦ TREO ỐNG SOI</b> |                                                                                                                               | Cái | 01 |
| 3.1 |                        | <b>Yêu cầu chung</b>                                                                                                          |     |    |

|     |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|-----|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|     |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng</li> <li>- Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau</li> <li>- Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485, CE</li> <li>- Có ủy quyền của nhà sản xuất và đại lý phân phối của nhà sản xuất</li> <li>- Nguồn điện hoạt động: 100240VAC <math>\pm 10</math> ; 50/60Hz</li> <li>- Môi trường hoạt động của thiết bị: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa: 10 40°C</li> <li>+ Độ ẩm tối đa: 3085%</li> </ul> </li> </ul> |  |  |
| 3.2 |  | <b>Yêu cầu cấu hình thiết bị</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |  |
|     |  | Dây nguồn AC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |  |
|     |  | Dây nối đất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |  |
|     |  | Hướng dẫn sử dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |  |
| 3.3 |  | <b>Chỉ tiêu kỹ thuật</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |  |
|     |  | - Tủ treo chia thành 2 khu riêng biệt: khu treo dây soi và khu chứa cộ phận thông khí, khử khuẩn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |  |
|     |  | - Tủ có chân điều chỉnh độ cân bằng và có bánh xe di chuyển, có khóa bánh xe                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |  |
|     |  | - Giá treo, máng ống soi có thể xoay tròn theo 2 chiều, có thể tùy chỉnh độ cao tất cả các vòng móc theo loại ống soi, tương thích với tất cả ống soi của các hãng Olympic, Fujiilm, Pentax, Aohua,...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |  |
|     |  | - Tủ có cửa bằng chất liệu trong suốt, có vòng đệm bằng cao su.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|     |  | - Đèn chiếu sáng tự động bật khi mở cửa và tự động tắt khi đóng cửa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|     |  | - Trang bị quạt thông khí để lưu thông khí trong tủ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|     |  | - Trang bị bộ lọc khí Hepa H13, lọc bụi mịn, thay lọc không cần mở cửa khu treo dây soi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |  |
|     |  | - Trang bị đèn UV để khử khuẩn tủ bảo quản, có đồng hồ hẹn giờ tắt đèn UV.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |
|     |  | - Chất liệu: Inox 304                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |  |
|     |  | - Số lượng (tối đa): 10 ống soi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|     |  | - Kích thước (DxRxC): 700 x 700 x 2200 mm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |  |
|     |  | - Tùy chọn: Hút ẩm không khí, công suất 23W                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |  |
| 3.4 |  | <b>Các yêu cầu khác</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |
|     |  | - Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng; Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |
|     |  | - Cam kết cử cán bộ đến đơn vị sử dụng kiểm tra trong vòng $\leq 48$ giờ khi được thông báo của chủ đầu tư.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |  |

|     |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|-----|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----|
|     |                                                          | - Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành: $\geq 06$ tháng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |          |    |
|     |                                                          | - Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần trong thời gian bảo hành.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |          |    |
|     |                                                          | - Có chương trình hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |          |    |
|     |                                                          | - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |          |    |
| 4   | <b>HỆ THỐNG RỬA VÀ KHỬ KHUẨN ỐNG NỘI SOI MỀM TỰ ĐỘNG</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hệ thống | 01 |
| 4.1 | <b>Yêu cầu chung</b>                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|     |                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng</li> <li>- Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau</li> <li>- Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485, CE</li> <li>- Có ủy quyền của nhà sản xuất và đại lý phân phối của nhà sản xuất</li> <li>- Nguồn điện hoạt động: 100240VAC <math>\pm 10</math> ; 50/60Hz</li> <li>- Môi trường hoạt động của thiết bị: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệt độ tối đa: 10 40°C</li> <li>+ Độ ẩm tối đa: 3085%</li> </ul> </li> </ul> |          |    |
| 4.2 | <b>Yêu cầu cấu hình thiết bị</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|     |                                                          | Súng bắn hơi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |          |    |
|     |                                                          | Kiểm tra rò rỉ (Olympus hoặc Pentax hoặc Fujinon)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |    |
|     |                                                          | Bộ (03 dây) kết nối ống nội soi (rửa bên trong lòng ống)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |          |    |
|     |                                                          | Dây kết nối cung cấp nước vào                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |          |    |
|     |                                                          | Ống xả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |          |    |
|     |                                                          | Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh và tiếng Việt)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |          |    |
| 4.3 | <b>Chỉ tiêu kỹ thuật</b>                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|     |                                                          | - Có thể kết nối với hầu hết các ống soi như Olympus, Pentax, Fujinon, Storz                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |          |    |
|     |                                                          | - Số lượng ống soi rửa mỗi chu kỳ là: 1 ống soi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|     |                                                          | - Có thể kiểm tra rò rỉ ống soi trực tiếp bằng máy rửa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |          |    |
|     |                                                          | - Trang bị súng bắn hơi mạnh làm khô lớp vỏ ngoài và bên trong tránh tắc nghẽn vòi phun khí nước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |          |    |
|     |                                                          | - Nhiều chế độ chương trình lựa chọn theo nhu cầu người dùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |          |    |
|     |                                                          | - Thiết kế với 3 kênh vòi phun mạnh mẽ có thể xoay 3600                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |          |    |
|     |                                                          | - Nguyên liệu thiết kế cho bồn rửa là nguyên liệu kháng hóa chất cho độ bền cao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |          |    |
|     |                                                          | - Phương pháp rửa bằng chất tẩy rửa:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |          |    |

|  |  |                                                                                                                       |  |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | + Bề mặt bên ngoài: Hệ thống đa kênh phun luân chuyển trong vòng quay 360 <sup>0</sup>                                |  |  |
|  |  | + Kênh bên trong: Súc rửa bằng dòng chảy                                                                              |  |  |
|  |  | + Phụ kiện: Súc rửa bằng dòng chảy                                                                                    |  |  |
|  |  | - Phương pháp rửa bằng chất khử khuẩn:                                                                                |  |  |
|  |  | + Bên ngoài: Ngâm dung dịch khử khuẩn                                                                                 |  |  |
|  |  | + Bên trong: súc rửa bằng dòng chảy                                                                                   |  |  |
|  |  | + Phụ kiện: Ngâm trong dung dịch khử khuẩn                                                                            |  |  |
|  |  | Thời gian rửa: 10 giây 3 phút                                                                                         |  |  |
|  |  | Thời gian ngâm dung dịch tẩy rửa: 5 giây 1 phút                                                                       |  |  |
|  |  | Thời gian ngâm khử khuẩn: 1 phút – 1 giờ                                                                              |  |  |
|  |  | Thời gian súc rửa bằng cồn: 5 giây 1 phút                                                                             |  |  |
|  |  | Thiết lập nhiệt độ dung dịch khử khuẩn (Kèm theo máy): 150 C – 500 C                                                  |  |  |
|  |  | Dung tích bình dung dịch: khử khuẩn :10 L, tẩy rửa: 1 L, Cồn: 1 L                                                     |  |  |
|  |  | Kích thước: 550 x 585 x 950 (mm)                                                                                      |  |  |
|  |  | Trọng lượng: 58 kg                                                                                                    |  |  |
|  |  | <b>Các yêu cầu khác</b>                                                                                               |  |  |
|  |  | - Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng; Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.  |  |  |
|  |  | - Cam kết cử cán bộ đến đơn vị sử dụng kiểm tra trong vòng $\leq 48$ giờ khi được thông báo của chủ đầu tư.           |  |  |
|  |  | - Bảo trì miễn phí nhân công sau bảo hành: $\geq 06$ tháng.                                                           |  |  |
|  |  | Thực hiện chế độ bảo trì định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần trong thời gian bảo hành.                                  |  |  |
|  |  | - Có chương trình hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản cho cán bộ sử dụng và quản lý thiết bị.                  |  |  |
|  |  | - Cam kết cung cấp trao đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa, bảo quản bằng tiếng Anh và tiếng Việt. |  |  |